

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 24-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Chí Tâm.

Bà Đàm Thị Thanh Loan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Giang Tấn Sỹ, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 09/4/2019 đối với bị cáo:

Danh Tấn B, sinh năm 1986, tại phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm H, phường 1, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha Danh Hiền Th (Chết), mẹ Huỳnh Thị H; anh chị em có 02 người, bị cáo lớn nhất; vợ tên Trần Thị Diệu H và 01 người con sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án:

Ngày 08/8/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh Đồng Nai kết án 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” (Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2017, còn phần trách nhiệm dân sự số tiền 450.000 đồng và tiền án phí 200.000 đồng chấp hành xong ngày 22/4/2019).

Bị cáo bị khởi tố ngày 09/11/2018 và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/11/2018 đến ngày 09/11/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Minh H1, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm H, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông Đoàn Văn Ch, sinh năm 1986. (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm VS, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Bà Trần Thị Diệu H, sinh năm 1978. (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm M, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Những người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):

1/ Ông Ngô Tấn X, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã LT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

2/ Ông Phan Văn H2, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

3/ Ông Lê Châu T, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm TP, phường H, thị xã N, Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Danh Tấn B là đối tượng nghiện ma túy nên vào ngày 06/11/2018 bị cáo điện thoại cho người đàn ông ở Cần Thơ quen biết thông qua mạng xã hội (bị cáo không biết họ tên, địa chỉ) nhờ đặt mua ma túy đá với số tiền 1.500.000 đồng để sử dụng.

Khoảng 08 giờ ngày 07/11/2018 bị cáo giao chiếc xe mô tô biển số 83E1-045.40 cho anh Ngô Tấn X (ở ấp H, xã LT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang) nhờ điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi lên thành phố Cần Thơ chơi. Khi đến dốc cầu Cần Thơ, bị cáo kêu anh X dừng xe lại chờ, còn bị cáo tiếp tục đi bộ thêm khoảng 100 mét đến điểm hẹn, khi gặp nhau thì người đàn ông giao cho bị cáo 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, đồng thời bị cáo trả tiền cho người đàn ông số tiền 1.500.000 đồng. Sau đó, bị cáo đem giấu bịch nylon mua được vào bên trong tấm xóp của chiếc nón bảo hiểm đang đội, và quay trở lại kêu anh X điều khiển xe trở về, khi đến khu vực khóm TP, phường H, thị xã N, lúc này tổ tuần tra Công an thị xã N phát hiện bị cáo có dấu hiệu khả nghi, đã kiểm tra phát hiện bên trong chiếc nón bảo hiểm của bị cáo đang đội trên đầu có giấu 01 bịch nylon, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nên đã dẫn giải về Công an phường H lập biên bản, niêm phong tang vật. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của bị cáo một số vật chứng gồm: 01 chiếc xe mô tô biển số 83E1- 045.40; số tiền 4.478.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng; và 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen (có chữ Pro sport). Đến ngày 05/03/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra,

Công an thị xã Ngã Năm ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả cho chủ sở bà Trần Thị Diệu H (vợ của bị cáo) nhận lại số tiền 4.478.000 đồng. Riêng các vật chứng còn lại hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm quản lý.

Theo kết luận giám định số 76/GĐMT-PC09 ngày 10/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng, thì mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 9,735 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-KSĐT, ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm để xét xử bị cáo Danh Tấn B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu. Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015, tuyên phạt bị cáo Danh Tấn B với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong bên trong có 9,735 gam, loại Methamphetamine, 01 chiếc điện loại hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng và 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen (có chữ Pro sport).

- + Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng và chiếc xe mô tô biển số 83E1- 045.40 hiệu Sirius quá trình điều tra xác định là của bà Trần Thị Diệu H và không liên quan đến quá trình phạm tội nên đề nghị HĐXX trả lại cho bà Hạnh;

- + Đối với số tiền 4.478.000 đồng thì ngày 05/03/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả cho chủ sở bà Trần Thị Diệu H nhận lại nên đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với cáo trạng và lời luận tội của đại diện viện kiểm sát cũng như hướng xử lý vật chứng và mức án mà vị đại diện viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị HĐXX xem xét thêm về hoàn cảnh kinh tế, nhân thân của bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi con nhỏ nên đề nghị xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu là 06 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đã truy tố, bị cáo cho rằng hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con nhỏ mẹ già, vợ bị cáo đang mang thai nên xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ và chăm sóc gia đình.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Diệu H cho rằng chiếc xe mô tô biển số 83E1- 045.40 hiệu Sirius là của bà dùng tiền của mình

dành dụm đưa cho bị cáo mua, khi bị cáo lấy xe đi mua ma túy thì bà không hay biết nên bà xin nhận lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại trong gia đình và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người làm chứng ông Ngô Tấn X, ông Phan Văn H1, ông Lê Châu T vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không gây cản trở cho việc xét xử, nên HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng nêu trên.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015; đã chứng minh đầy đủ các vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự; tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đối với anh Ngô Tấn X, trong quá trình điều tra, xác định anh X không hề hay biết việc bị cáo đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh X là có căn.

Riêng đối với người đàn ông (ở TP. Cần Thơ) là người đã giao dịch bán ma túy đá cho bị cáo Danh Tấn B; Cơ quan điều tra Công an thị xã đã tổ chức phối hợp xác minh nhưng vẫn chưa xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Do vậy, khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm xác minh làm rõ được sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Danh Tấn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Theo kết luận giám định số 76/GĐMT-PC09 ngày 10/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, thì mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 9,735 gam, loại Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, với trọng lượng 9,735g thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015. Đồng thời, ngày 08/8/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh Đồng Nai kết án 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2017, còn phần trách nhiệm dân sự số tiền 450.000 đồng và tiền án phí 200.000 đồng đến ngày 22/4/2019

mới chấp hành xong, tội phạm bị cáo bị kết án là tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nhưng nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự 2015. Tình tiết tái phạm nguy hiểm thuộc tình tiết định khung tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Danh Tấn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g và điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh, bình thường của đời sống xã hội, ngoài ra việc sử dụng ma túy đã còn là hệ lụy dẫn đến một số hành vi phạm tội khác mà hậu quả xảy ra là rất nghiêm trọng. Do đó, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo là người dân tộc khmer, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong có chứa 9,735 gam, loại Methamphetamine, 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng và 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen (có chữ Pro sport) là vật cấm tàng trữ và công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định không dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 83E1- 045.40 hiệu Sirius: Tại phiên tòa bà Trần Thị Diệu H cho rằng số tiền mua xe là của bà dành dụm đưa cho bị cáo mua xe, khi bị cáo lấy xe đi mua ma túy thì bà không biết nên bà xin nhận lại chiếc xe. Thấy rằng, tại phiên tòa ông Lê Minh H1 là người bán xe cho bị cáo xác nhận bà H là người trực tiếp trả tiền mua xe cho ông nên việc bà H cho rằng nguồn tiền mua xe là của bà là có căn cứ, khi bị cáo dùng chiếc xe này làm công cụ, phương tiện phạm tội thì bà H không hề hay biết, chiếc xe này là nguồn tạo thu nhập, phương tiện đi lại duy nhất trong gia đình. Vì vậy, HĐXX nghĩ không cần thiết tịch thu mà nên trả lại cho bà H để duy trì cuộc sống.

- Đối với số tiền 4.478.000 đồng, ngày 05/03/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả cho chủ sở bà Trần Thị Diệu H nhận lại nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm về mức hình phạt và xử lý vật chứng nêu trong phần nội dung vụ án là có căn cứ, HĐXX chấp nhận.

[8] Lời đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo nêu trong phần nội dung vụ án là có căn cứ chấp nhận như đã phân tích trên

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Danh Tấn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tuyên phạt bị cáo Danh Tấn B 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2018.

2/ Về vật chứng vụ án:

2.1/ Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong bên trong có 9,735 gam, loại Methamphetamine, 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng và 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen (có chữ Pro sport).

2.2/ Trả lại cho bà Trần Thị Diệu H 01 chiếc xe mô tô biển số 83E1- 045.40 hiệu Sirius do ông Đoàn Thanh Đ đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng;

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Danh Tấn B phải chịu số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

4/ Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh ST;
- VKS thị xã Ngã Năm;
- CA thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Anh Tuấn

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Chí Tâm Đàm Thị Thanh Loan

Trương Anh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND THỊ XÃ NGÃ NĂM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Bùi Chí Tâm

Trần Minh Chánh

Nguyễn Văn Toàn